

THUỐC DẠ DÀY

Amfortgel

**ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
LẮC KỸ TRƯỚC KHI DÙNG**

THÀNH PHẦN

Mỗi 10 ml chứa:

Thành phần dược chất:

Nhôm hydroxyd gel khô 440 mg
(Nhôm hydroxyd 336,6 mg)

Magnesi hydroxyd (dưới dạng magnesi hydroxyd paste 30%) 390 mg

Thành phần tá dược: Natri carboxymethyl cellulose, carrageenan, glycerin, sorbitol, sucralose, methyl parahydroxybenzoat, propyl parahydroxybenzoat, hương chanh, hương bạc hà, nước tinh khiết

DẠNG BẢO CHẾ

Hỗn dịch uống

Hỗn dịch màu trắng, đóng trong chai 90 ml, 120 ml, 150 ml, 180 ml và 210 ml hoặc gói 10 ml

CHỈ ĐỊNH

Kháng acid trong điều trị các bệnh loét dạ dày – tá tràng, viêm dạ dày, chứng ợ nóng, tăng tiết acid dạ dày

Điều trị chứng khó tiêu

Giảm các triệu chứng ợ nóng và khó tiêu liên quan đến trào ngược dạ dày trong thoát vị gián đoạn (thoát vị hoành), viêm thực quản trào ngược và các trường hợp tương tự

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG

Liều dùng

Người lớn, người già và trẻ em trên 12 tuổi: Uống 10 – 20 ml/lần x 3 lần/ngày. Uống thuốc sau bữa ăn từ 20 phút đến một giờ và trước khi đi ngủ hoặc theo yêu cầu của bác sĩ

Trẻ em dưới 12 tuổi: Không khuyến cáo

Cách dùng

Thuốc sử dụng đường uống

Lắc kỹ thuốc trước khi sử dụng

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Không nên sử dụng ở những bệnh nhân bị suy nhược nặng hoặc suy thận; bệnh nhân có tiền sử dị ứng với một trong các thành phần của thuốc

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

Nhôm hydroxyd có thể gây táo bón và quá liều các muối của magnesi có thể gây giảm nhu động ruột. Uống liều lượng lớn Amfortgel có thể gây ra hoặc làm nghiêm trọng hơn sự tắc ruột ở bệnh nhân có nguy cơ cao, ví dụ như ở bệnh nhân cao tuổi hoặc suy thận

Nhôm hydroxyd không được hấp thu tốt ở đường tiêu hóa, do đó hiếm khi có tác động trên toàn thân với bệnh nhân có chức năng thận bình thường. Tuy nhiên, khi sử dụng Amfortgel quá liều hay kéo dài hoặc với liều thông thường ở bệnh nhân có chế độ ăn ít phospho có thể dẫn đến thiếu phosphate (do liên kết nhôm – phosphate), làm tăng phá hủy xương và tăng canxi niệu, nguy cơ dẫn đến chứng nhuyễn xương. Cần thận trọng trong các trường hợp sử dụng thuốc kéo dài hoặc ở bệnh nhân có nguy cơ thiếu hụt phosphate

Ở bệnh nhân suy thận, nồng độ của nhôm và magnesi trong huyết tương tăng, nếu sử dụng liều cao và kéo dài muối nhôm và magnesi có thể dẫn đến bệnh suy giảm trí nhớ, thiếu máu hồng cầu nhỏ

Nhôm hydroxyd có thể không an toàn đối với bệnh nhân rối loạn chuyển hóa porphyrin đang được thẩm tách máu

Amfortgel có chứa sorbitol, do đó không nên sử dụng ở những người không dung nạp fructose do di truyền

Ở trẻ nhỏ, sử dụng magnesi hydroxyd có thể gây tăng magnesi máu, đặc biệt khi trẻ bị suy giảm chức năng thận hoặc mất nước

Thuốc chứa methyl parahydroxybenzoat, propyl parahydroxybenzoat có thể gây dị ứng (phản ứng dị ứng muộn)

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ PHỤ NỮ CHO CON BÚ

Các nghiên cứu trên động vật cho thấy không có các tác dụng có hại trực tiếp hoặc gián tiếp đối với thai kỳ, sự phát triển thai, sự sinh sản hoặc ảnh hưởng sau khi sinh

Phụ nữ có thai

Cần tham vấn ý kiến bác sĩ trước khi dùng thuốc. Không có dữ liệu về sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai, chỉ nên dùng thuốc nếu lợi ích vượt trội so với nguy cơ